

Số: /KH-UBND

Hòa Xá, ngày tháng 8 năm 2025

## **KẾ HOẠCH**

### **Phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn xã Hoà Xá**

Thực hiện Kế hoạch số 180/KH-UBND ngày 10/9/2020 của UBND Thành phố về phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi giai đoạn 2020-2025 trên địa bàn thành phố Hà Nội; Văn bản số 386/CNTS&TY- QLDB ngày 07/8/2025 của Chi cục Chăn nuôi - Thủy sản và Thú y Hà Nội về việc hướng dẫn tạm thời quy trình xử lý ổ dịch và phòng chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi; Ủy ban nhân dân xã Hoà Xá ban hành Kế hoạch phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn xã như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Thực hiện nghiêm chỉ đạo của UBND thành phố về việc tập trung triển khai các biện pháp ngăn chặn bệnh Dịch tả lợn Châu Phi;

- Chủ động triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP); bảo đảm áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh nhằm giảm thiểu tối đa tổn thất về kinh tế, hạn chế tác động xấu của giá thịt lợn đến chỉ số giá tiêu dùng, môi trường và các hoạt động thương mại động vật và sản phẩm động vật trên địa bàn xã.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả để đạt mục tiêu Kế hoạch số 180/KH-UBND ngày 10/9/2020 của UBND Thành phố; Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 02/8/2025 của UBND xã về Phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm, thủy sản trên địa bàn xã Hoà Xá; phối hợp chặt chẽ với cơ quan cấp trên để có giải pháp phòng, chống dịch hiệu quả, phù hợp.

- Với phương châm phòng bệnh là chính, chống dịch kịp thời; tổ chức không chế và dập tắt ổ dịch không để lây lan ra diện rộng; giảm thiệt hại về kinh tế đến mức tối thiểu; ổn định an sinh xã hội trên địa bàn xã.

##### **2. Yêu cầu**

Đảng ủy, chính quyền địa phương, ban, ngành, đoàn thể và Nhân dân tổ chức thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các biện pháp ngăn chặn bệnh Dịch tả lợn Châu Phi trên địa bàn xã.

Các ban, ngành có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn triển khai thực hiện; chủ động phối hợp trong công tác quản lý, giám sát dịch bệnh; chuẩn bị đầy đủ kinh phí, vật tư, hóa chất phục vụ công tác phòng, chống dịch; tăng cường kiểm tra các hoạt động giết mổ, vận chuyển lợn để sớm phát hiện dịch bệnh và dập tắt ngay từ đầu.

Cơ quan truyền thanh thông tin kịp thời, chính xác về tình hình dịch bệnh và các biện pháp ngăn chặn bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, đưa tin đúng mức tránh gây hoang mang cho nhân dân.

Các hộ chăn nuôi, giết mổ, vận chuyển, kinh doanh, tiêu thụ lợn và các sản phẩm từ lợn; các tổ chức cá nhân có liên quan đến chăn nuôi thú y phải thực hiện nghiêm các quy định của phòng, chống dịch theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

Khi phát hiện có dịch phải báo cáo ngay về UBND xã (*Giao phòng Kinh tế là cơ quan thường trực, tổng hợp tình hình báo cáo UBND xã và cơ quan quản lý cấp trên; đồng thời tham mưu chỉ đạo tiến hành thực hiện các biện pháp chống dịch, kịp thời khoanh vùng bao vây ổ dịch không để dịch lây lan trên diện rộng*).

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Chăn nuôi lợn an toàn sinh học**

- Khai, cập nhật, khai báo hoạt động chăn nuôi với UBND xã (qua phòng Kinh tế, nhân viên chăn nuôi thú y xã); đảm bảo khoảng cách an toàn trong chăn nuôi trang trại theo quy định tại Điều 55 và Điều 56 của Luật chăn nuôi năm 2018; Thông tư của Bộ Nông nghiệp và PTNT gồm: số 20/2019/TT-BNNPTNT ngày 22/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn về việc quy định cập nhật, khai thác và quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia về chăn nuôi và Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 23/11/2019 về việc hướng dẫn một số điều của Luật chăn nuôi; Thông tư số 18/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 11 năm 2019 hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về hoạt động chăn nuôi.

- Áp dụng nghiêm ngặt các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt: cách ly, vệ sinh, sát trùng bằng hóa chất, bằng vôi; đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất, dụng cụ chăn nuôi đảm bảo áp dụng có hiệu quả các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học.

- Sử dụng thức ăn dùng cho chăn nuôi có nguồn gốc rõ ràng, đạt tiêu chuẩn theo quy định; hạn chế tối đa việc sử dụng thức ăn thừa, tái chế từ các nhà hàng, khách sạn, khu công nghiệp. Trường hợp sử dụng thức ăn thừa phải xử lý nhiệt để diệt được mầm bệnh trong thức ăn; đồng thời vệ sinh, sát trùng dụng cụ chứa đựng thức ăn trước và sau khi đưa vào khu vực chăn nuôi.

### **2. Tổ chức nuôi tái đàn lợn**

#### **a. Nguyên tắc nuôi tái đàn lợn**

- Chỉ nuôi tái đàn lợn tại cơ sở chăn nuôi lợn chưa bị DTLCP hoặc tại cơ sở có bệnh nhưng đã qua 21 ngày và không tái phát bệnh DTLCP; đảm bảo các biện pháp an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh.

- Đối với vùng chưa công bố hết dịch bệnh DTLCP, chỉ nuôi tại cơ sở tập trung chưa bị bệnh DTLCP, đã được chứng nhận an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học, được cấp chứng nhận VietGAHP, GlobalGAP hoặc được chính quyền, cơ quan chuyên môn thú y xác nhận đáp ứng đủ yêu cầu an toàn dịch bệnh để tái đàn, tăng đàn.

#### **b. Yêu cầu đối với cơ sở nuôi tái đàn lợn**

- Tổ chức, cá nhân chăn nuôi lợn kê khai với chính quyền cấp xã trước khi thực hiện nuôi tái đàn lợn, tăng đàn theo quy định của Luật chăn nuôi năm 2018 và Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 23/11/2019 về việc hướng dẫn

một số điều của Luật chăn nuôi; Thông tư số 18/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30 tháng 11 năm 2019 hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về hoạt động chăn nuôi.

- Có chuồng trại, dụng cụ chăn nuôi, con giống, thức ăn, nước uống, chăm sóc, nuôi dưỡng, vệ sinh thú y và các biện pháp quản lý cơ sở chăn nuôi theo các quy định của pháp luật về chăn nuôi, thú y hoặc đã được chứng nhận cơ sở an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, VietGAP, GlobalGAP.

- Định kỳ lấy mẫu môi trường nước, chất thải,...xét nghiệm khẳng định không có vi rút DTLCP đối với các cơ sở chăn nuôi có quy mô lớn.

### ***c. Các bước nuôi tái đàn lợn***

Thực hiện theo Quyết định số 972/QĐ-TTg ngày 07/7/2020 của Thủ tướng chính phủ về việc phê duyệt “Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi, giai đoạn 2020 - 2025” như sau:

- Chỉ được nuôi tái đàn tại cơ sở chưa bị bệnh DTLCP, hoặc cơ sở đã bị bệnh nhưng qua ít nhất 21 ngày không tái phát, và đảm bảo an toàn sinh học và an toàn dịch bệnh. Tại nơi chưa công bố hết dịch: Chỉ nuôi tái đàn ở cơ sở chăn nuôi tập trung chưa bị bệnh DTLCP. Phải có chứng nhận an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học, VietGAHP/GlobalGAP hoặc được cơ quan thú y xác nhận đủ điều kiện.

- Trước khi nuôi tái đàn cần: Kê khai với UBND xã (qua phòng Kinh tế xã); cơ sở phải có: Chuồng trại, dụng cụ, con giống, thức ăn, nước uống, chăm sóc, vệ sinh thú y đầy đủ; Định kỳ xét nghiệm môi trường, nước, chất thải nếu là cơ sở quy mô lớn để đảm bảo không có virus DTLCP...

- Nuôi chỉ báo: Nuôi một số lượng lợn thử nghiệm hợp lý, phù hợp với quy mô cơ sở. Theo dõi chặt chẽ trong ít nhất 21 ngày: Giám sát biểu hiện bệnh hằng ngày. Nếu phát hiện lợn nghi bệnh, phải báo ngay cho UBND xã (trực tiếp cho nhân viên chăn nuôi thú y xã và phòng Kinh tế) để xử lý.

- Tái đàn chính thức: Sau 21 ngày nuôi thử, nếu lợn khỏe mạnh, không biểu hiện bệnh, hoặc xét nghiệm âm tính với, tiến hành tái đàn thận trọng, sau đó có thể tăng dần lên đến 100% quy mô ban đầu.

**d.** Tổ chức kiểm tra, phối hợp với Trạm Dịch vụ nông nghiệp Ứng Hòa xác nhận điều kiện nuôi tái đàn; tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, giám sát tình hình chăn nuôi và công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn xã.

## **3. Giám sát dịch bệnh**

### ***a. Giám sát chủ động***

- Chủ cơ sở chăn nuôi lợn, thú y cơ sở chủ động theo dõi, giám sát đàn lợn. Trường hợp phát hiện lợn bệnh, nghi mắc bệnh DTLCP, lợn chết không rõ nguyên nhân hoặc lợn, sản phẩm của lợn nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc thì lấy xin ý kiến Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội thực hiện việc lấy mẫu xét nghiệm bệnh DTLCP trước khi xử lý tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp với Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội trong công tác lấy mẫu giám sát sự lưu hành vi rút DTLCP tại các cơ sở chăn nuôi, hộ chăn nuôi, chợ buôn bán, cơ sở kinh doanh, thu gom, cơ sở giết mổ lợn, cơ sở sơ chế,

ché biến và tiêu thụ sản phẩm từ lợn, trên lợn, sản phẩm lợn nhập lậu bị bắt giữ trên địa bàn quản lý, môi trường chăn nuôi tại các địa bàn có nguy cơ cao.

#### **b. Giám sát bị động**

- Phối hợp với Trạm dịch vụ Nông nghiệp Ứng Hòa, Chi cục Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y Hà Nội tổ chức lấy mẫu xét nghiệm vi rút DTLCP và chẩn đoán phân biệt đối với: đàn lợn nuôi có biểu hiện nghi ngờ bệnh DTLCP; đàn lợn nghi có tiếp xúc với đàn lợn mắc bệnh DTLCP; lợn rừng, lợn cảnh, lợn hoang đã bị ốm, chết không rõ nguyên nhân; mẫu môi trường; điều tra xác định nguyên nhân nếu nghi đàn lợn bị bệnh DTLCP.

- Phối hợp cơ quan chuyên môn thú y điều tra ổ dịch, truy tìm nguồn bệnh. Việc điều tra ổ dịch được triển khai tối thiểu 21 ngày trở về trước (Trước khi xuất hiện dấu hiệu lâm sàng tại ca bệnh đầu tiên) kéo dài đến thời điểm áp dụng các biện pháp kiểm soát ổ dịch.

- Kinh phí cho hoạt động giám sát bị động bệnh DTLCP được trích từ nguồn ngân sách xã theo quy định.

#### **4. Tiêu hủy lợn mắc bệnh, nghi mắc bệnh DTLCP**

- Tổ chức thực hiện việc tiêu hủy toàn bộ số lợn mắc bệnh, lợn đã chết hoặc có kết quả xét nghiệm dương tính với vi rút Dịch tả lợn Châu Phi. Việc tiêu hủy phải được thực hiện đúng quy trình kỹ thuật, dưới sự hướng dẫn, giám sát trực tiếp của cơ quan chuyên môn có thẩm quyền, bảo đảm không để mầm bệnh phát tán ra môi trường.

- Tuyệt đối không sử dụng lợn và các sản phẩm từ lợn nhiễm bệnh để chế biến hoặc sử dụng dưới mọi hình thức. Toàn bộ chất thải, chất độn chuồng, thức ăn thừa, nước thải liên quan phải được thu gom, chôn hủy và thực hiện vệ sinh, tiêu độc (VSTD) toàn bộ khu vực chuồng nuôi và vùng phụ cận. Đặc biệt, cần tiêu độc kỹ lưỡng các phương tiện vận chuyển, dụng cụ chăn nuôi, trang phục và thiết bị đã sử dụng tại khu vực có dịch.

- Nguyên tắc tiêu hủy: Động vật mắc bệnh phải được giết chết bằng xung điện hoặc phương pháp phù hợp khác trước khi đưa đi tiêu hủy. Địa điểm tiêu hủy phải do chính quyền địa phương xác định; ưu tiên ngay tại khu vực chăn nuôi có dịch hoặc địa điểm phù hợp gần khu vực có ổ dịch; không lựa chọn gần các cơ sở chăn nuôi chưa có dịch. Phương tiện, dụng cụ vận chuyển phải có sàn kín, được vệ sinh, khử trùng trước và sau vận chuyển. Người tham gia tiêu hủy phải trang bị đầy đủ bảo hộ cá nhân, thực hiện vệ sinh, sát trùng theo quy định để phòng ngừa lây lan dịch bệnh.

- Trường hợp địa điểm tiêu hủy ở ngoài khu vực có ổ dịch, xác động vật, sản phẩm động vật phải được cho vào bao, buộc chặt miệng bao (khuyến khích sử dụng bao ni long bên trong, buộc kín) và tập trung bao chứa vào một chỗ để phun khử trùng trước khi vận chuyển; trường hợp động vật lớn không vừa bao chứa phải sử dụng tấm nilon hoặc vật liệu chống thấm khác để lót bên trong (đáy và xung quanh) thùng của phương tiện vận chuyển.

- Khoảng cách chôn lấp: Khoảng cách bãi chôn lấp đến các cụm dân cư phải từ 300m trở lên; cách đường quốc lộ  $\geq 1000m$ ; các đường liên xã  $\geq 500m$ ; cách nguồn nước phục vụ tưới tiêu nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản  $\geq 30m$ ....

(chi tiết tại văn bản số 1025/BTNMT-TCMT ngày 11/3/2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường).

- Quy cách hố chôn: Hố chôn phải đủ rộng phù hợp với khối lượng động vật, sản phẩm động vật và chất thải cần chôn (Ví dụ nếu cần chôn 01 tấn động vật thì hố chôn cần có kích thước là sâu 1,5 - 2m x rộng 1,5 - 2m x dài 1,5 - 2m).

- Các bước chôn lấp: Sau khi đào hố, rải một lớp vôi xuống đáy hố (01kg vôi/m<sup>2</sup>) cho bao chứa xuống hố, phun thuốc sát trùng hoặc rắc vôi bột lên trên bề mặt, lấp đất và nện chặt; yêu cầu khoảng cách từ bề mặt bao chứa đến lớp đất phủ bên trên bao chứa phải dày ít nhất là 1 m và phải cao hơn mặt đất để tránh nước chảy vào bên trong gây sụt, lún hố chôn. Phun sát trùng khu vực chôn lấp để hoàn tất quá trình tiêu hủy.

- Quản lý chặt chẽ hố chôn hủy, không để mất vệ sinh, gây ô nhiễm môi trường, có cấm biển cảnh báo khu vực hố chôn hủy. Khuyến nghị: Khi bố trí các hố chôn tiêu hủy lợn, nên sử dụng vôi cục để tăng hiệu quả xử lý dịch bệnh và đảm bảo vệ sinh môi trường (Vôi cục khi tiếp xúc với nước sẽ xảy ra phản ứng hóa học mạnh, sinh nhiệt cao và tạo môi trường kiềm mạnh. Môi trường kiềm này có tác dụng: Tiêu diệt hiệu quả nhiều loại vi khuẩn, virus, nấm mốc tồn tại trong xác động vật; hạn chế sự phát tán và lây lan của mầm bệnh ra môi trường xung quanh; giảm mùi hôi thối, ức chế côn trùng trung gian truyền bệnh; hạn chế nguy cơ ô nhiễm đất, nước từ hố chôn...).

## **5. Kiểm soát vận chuyển, buôn bán lợn, sản phẩm từ lợn**

### **a. Trong trường hợp không có bệnh DTLCP**

- Tổ chức kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển lợn và sản phẩm lợn tại nơi xuất phát: thực hiện nghiêm các quy trình kiểm dịch vận chuyển, các quy định, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; vệ sinh và phun thuốc sát trùng phương tiện, dụng cụ vận chuyển; vệ sinh, sát trùng người tham gia vận chuyển; tổ chức lấy mẫu đối với các trường hợp lợn nghi mắc bệnh, sản phẩm lợn nghi mang mầm bệnh để kịp thời phát hiện, xử lý triệt để triệt để bảo đảm không làm lây lan dịch bệnh.

- Tổ chức kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển lợn và sản phẩm lợn tại nơi đến: thực hiện nghiêm các quy trình kiểm dịch vận chuyển, các quy định, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; vệ sinh và phun thuốc sát trùng các phương tiện vận chuyển và người tham gia vận chuyển.

- Xử lý theo quy định của pháp luật đối với tất cả các lô hàng lợn, sản phẩm lợn nhập lậu hoặc nghi nhập lậu hoặc không rõ nguồn gốc bị bắt giữ.

### **b. Trong trường hợp có bệnh DTLCP**

- Đối với hộ chăn nuôi: Lợn khỏe mạnh trong cùng ô chuồng, dãy chuồng với lợn mắc bệnh hoặc lợn khỏe mạnh tại ô chuồng, dãy chuồng chưa có lợn mắc bệnh được lấy mẫu và có kết quả xét nghiệm âm tính với mầm bệnh DTLCP thì được giết mổ (tại cơ sở được cho phép) để tiêu thụ tại địa bàn xã.

- Đối với trang trại chăn nuôi:

+ Lợn khỏe mạnh tại ô chuồng, dãy chuồng có lợn mắc bệnh, được lấy mẫu và có kết quả xét nghiệm âm tính với mầm bệnh DTLCP: (i) Trường hợp có nhu cầu giết mổ lợn: Được giết mổ để tiêu thụ thuộc địa bàn xã. Trường hợp

có nhu cầu để nuôi: Được vận chuyển đến nơi khác thuộc phạm vi địa bàn xã để nuôi với sự giám sát của nhân viên thú y xã.

+ Đối với lợn khỏe mạnh tại ô chuồng, dãy chuồng chưa có lợn mắc bệnh, được lấy mẫu và có kết quả xét nghiệm âm tính với mầm bệnh DTLCP: (i) Trường hợp có nhu cầu giết mổ lợn: Được giết mổ để tiêu thụ thuộc địa bàn thành phố. Trường hợp có nhu cầu để nuôi: Được vận chuyển đến nơi khác thuộc phạm vi địa bàn thành phố để nuôi với sự giám sát của Nhân viên chăn nuôi thú y xã.

- Trong giai đoạn có dịch: việc giết mổ lợn (khi đảm bảo điều kiện) phải khai báo với UBND xã và được thực hiện tại các điểm/cơ sở giết mổ được UBND xã cho phép.

- Cơ sở chăn nuôi đã được công nhận an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học hoặc đã tham gia chương trình giám sát, lấy mẫu có kết quả xét nghiệm âm tính các bệnh (bao gồm cả bệnh DTLCP), lợn không có triệu chứng của bệnh DTLCP trong vòng 21 ngày trước thời điểm vận chuyển, được phép vận chuyển ra khỏi vùng có dịch theo hướng dẫn của Chi cục. Trường hợp vận chuyển ra khỏi địa bàn Thành phố phải đáp ứng yêu cầu vận chuyển trong Thành phố và phải được thực hiện kiểm dịch theo quy định pháp luật thú y.

- Việc vận chuyển lợn, sản phẩm lợn được thực hiện theo quy định pháp luật về thú y trong công tác phòng, chống dịch bệnh động vật và theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

## **6. Quản lý giết mổ lợn và việc tiêu thụ các sản phẩm thịt lợn**

### ***a. Yêu cầu đối với cơ sở giết mổ lợn***

- Cơ sở giết mổ lợn tập trung bảo đảm các yêu cầu vệ sinh thú y theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật Thú y và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia yêu cầu vệ sinh thú y đối với cơ sở giết mổ động vật tập trung (QCVN 01-150:2017/BNNPTNT ban hành kèm theo thông tư số 13/2017/TT-BNNPTNT ngày 20/6/2017 của Bộ Nông nghiệp & PTNT).

- Cơ sở giết mổ lợn nhỏ lẻ đảm bảo yêu cầu vệ sinh thú y theo quy định tại Khoản 2 Điều 69 Luật Thú y năm 2015.

- Được cơ quan quản lý chuyên môn thẩm định, chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định; trừ trường hợp cơ sở đã có giấy chứng nhận: Thực hành tốt (GMP); Hệ thống phân tích mối nguy và điểm kiểm soát tới hạn (HACCP); Hệ thống quản lý an toàn thực phẩm ISO 22000; Tiêu chuẩn thực phẩm quốc tế (IFS); Tiêu chuẩn toàn cầu về an toàn thực phẩm (BRC); Chứng nhận hệ thống an toàn thực phẩm (FSSC 22000) hoặc tương đương còn hiệu lực.

- Có nhân viên chăn nuôi, thú y thực hiện việc kiểm soát giết mổ theo quy định tại Văn bản số 31/VBHN-BNNPTNT ngày 04/12/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y.

### ***b. Yêu cầu đối với lợn được đưa vào giết mổ***

- Bảo đảm theo quy định tại Văn bản số 31/VBHN-BNNPTNT ngày 04/12/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y.

- Có kết quả xét nghiệm âm tính với bệnh DTLCP từ cơ sở chăn nuôi lợn ở trong vùng dịch thuộc phạm vi trong và ngoài Thành phố theo hướng dẫn hiện hành của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Trường hợp lợn được vận chuyển từ tỉnh khác phải có giấy chứng nhận kiểm dịch động vật vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh của cơ quan quản lý thú y chuyên ngành cấp tỉnh nơi xuất phát theo quy định tại Văn bản số 18/VBHN-BNNPTNT ngày 20/5/2024 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quy định về kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn

- Được vận chuyển bằng phương tiện chuyên dụng theo quy định tại Khoản 1 Điều 70 Luật Thú y và tiêu chuẩn quốc gia QCVN 01-100:2012/BNNPTNT (Ban hành kèm theo Thông tư số 30/2012/TT-BNNPTNT ngày 03/7/2012 của Bộ Nông nghiệp & PTNT về Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về điều kiện vệ sinh thú y).

#### ***c. Quản lý tiêu thụ thịt lợn và sản phẩm từ lợn của các cơ sở giết mổ***

Thịt lợn và sản phẩm từ lợn được buôn bán và tiêu thụ trên phạm vi toàn quốc trong trường hợp đáp ứng yêu cầu sau:

- Được giết mổ, sơ chế tại các cơ sở giết mổ được thẩm định, chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định tại điểm a khoản này.

- Thịt lợn, sản phẩm từ lợn sau khi giết mổ phải vận chuyển bằng phương tiện vận chuyển lạnh chuyên dụng đáp ứng theo quy định tại Khoản 2 Điều 70 Luật Thú y và QCVN 01-100:2012/BNNPTNT ((Ban hành kèm theo Thông tư số 30/2012/TT-BNNPTNT ngày 03/7/2012 của Bộ Nông nghiệp & PTNT) khi đi tiêu thụ.

- Đảm bảo theo các quy định về pháp luật thú y và an toàn thực phẩm.

#### **d. Trong trường hợp có bệnh DTLCP**

Lợn được vận chuyển để giết mổ phải đáp ứng quy định tại Điểm b, Khoản 5 mục này (II).

### **7. Vệ sinh tiêu độc khử trùng**

#### ***a. Khi chưa có dịch xảy ra***

- Đối với các trang trại chăn nuôi quy mô vừa, lớn: Hướng dẫn thực hiện tốt các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt.

- Đối với các trang trại chăn nuôi quy mô nhỏ và nuôi nông hộ: Hướng dẫn thường xuyên thực hiện tốt các biện pháp vệ sinh, phun thuốc sát trùng, tiêu độc nhằm tiêu diệt mầm bệnh, trong đó có vi rút DTLCP.

- Định kỳ tổ chức vệ sinh tiêu độc tại các khu vực chăn nuôi, các chợ, điểm buôn bán và giết mổ lợn bằng vôi bột (có độ pH $\geq$ 12) hoặc hóa chất khử trùng tiêu chuẩn dùng trong thú y; thực hiện vệ sinh khử trùng tiêu độc sau mỗi buổi chợ, sau mỗi ca giết mổ lợn; vệ sinh, khử trùng tiêu độc đối với người và phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi theo đúng quy trình kỹ thuật chăn nuôi, vệ sinh phòng dịch.

- Thực hiện tốt các đợt tiêu độc khử trùng môi theo kế hoạch của Thành phố, vệ sinh tiêu độc khử trùng môi trường do Bộ Nông nghiệp và Môi trường phát động. Ngoài ra, căn cứ tình hình thực tế, UBND xã quyết định triển khai thực hiện vệ sinh tiêu độc để tiêu diệt các tác nhân gây bệnh trong môi trường chăn nuôi.

**b. Khi xảy ra dịch:** Triển khai triệt để các biện pháp, chỉ đạo của Trung ương, Bộ Nông nghiệp và Môi trường, UBND Thành phố, Sở Nông nghiệp và Môi trường Hà Nội, đồng thời:

- Tại ổ dịch (thôn có dịch) và vùng bị dịch uy hiếp (các thôn tiếp giáp với ổ dịch): Thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc liên tục 01 lần/ngày trong vòng 1 tuần đầu tiên; 03 lần/tuần trong 2 tuần tiếp theo.

- Vùng đệm (các thôn tiếp giáp với vùng bị dịch uy hiếp): Thực hiện việc tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc với tần suất 01 lần/tuần liên tục cho đến khi kết thúc ổ dịch (Nội dung này căn cứ tình hình thực tế tại địa phương).

### **8. Xây dựng vùng, cơ sở, chuỗi cơ sở an toàn dịch bệnh**

- Tổ chức xây dựng vùng, cơ sở, chuỗi sản xuất các sản phẩm chăn nuôi lợn an toàn dịch bệnh; xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh

- Các doanh nghiệp, hợp tác xã chăn nuôi có tiềm năng xây dựng các chuỗi sản xuất sản phẩm chăn nuôi lợn đạt tiêu chuẩn an toàn dịch bệnh nhằm đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

### **9. Nghiên cứu đặc điểm dịch tễ bệnh DTLCP**

Phối hợp với các cơ quan và chủ động trong nghiên cứu các đặc điểm dịch tễ và các yếu tố nguy cơ và quy luật phát sinh, lây lan dịch bệnh; bao gồm cả nghiên cứu kinh tế dịch tễ nhằm đánh giá những tổn thất về kinh tế, chi phí cho công tác phòng, chống dịch bệnh và lợi ích kinh tế đạt được; trên cơ sở đó đề xuất các giải pháp cụ thể nhằm giảm thiểu bệnh DTLCP.

### **10. Tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi**

- Triển khai công tác tuyên truyền về phòng, chống dịch bệnh, nguy cơ tái phát dịch bệnh, chăn nuôi an toàn sinh học và an toàn dịch bệnh trên diện rộng đến từng đối tượng cụ thể (vận chuyển, buôn bán lợn, người chăn nuôi, cán bộ làm công tác chăn nuôi thú y).

- Tổ chức công tác truyền thông về nguy cơ đối với sức khỏe cộng đồng, an toàn dịch bệnh, tác hại đối với nền kinh tế, ngành chăn nuôi... do hoạt động buôn bán, vận chuyển lậu lợn, sản phẩm lợn gây ra.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở (loa cố định, loa di động không dây ...), tổ chức các buổi tọa đàm hoặc viết thông điệp ngắn; xây dựng, in ấn tờ gấp, biển quảng cáo phân phát cho người chăn nuôi, dán ở nơi công cộng (chợ, nơi hội họp ở cấp thôn, xã).

- Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn về giám sát, xử lý ổ dịch cho công chức, cán bộ làm công tác chăn nuôi, thú y tại cơ sở.

### **11. Chính sách hỗ trợ**

Triển khai các chính sách hỗ trợ cho công tác phòng, chống dịch DTLCP theo đúng quy định của Pháp luật.

## **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

**1. Kinh phí tổ chức triển khai thực hiện công tác phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi được thực hiện theo các quy định hiện hành của nhà nước; ngân sách nhà nước đảm bảo các nội dung:**

- Mua sắm dụng cụ, trang bị bảo hộ dùng trong phòng, chống dịch bệnh; dự phòng kinh phí mua vắc xin phòng, chống các bệnh nguy hiểm, kể phát trên lợn hoặc khi có khuyến cáo sử dụng loại vắc xin phòng, chống DTLCP từ Trung ương; chủ động giám sát lưu hành vi rút DTLCP; xây dựng các chuỗi chăn nuôi lợn, vùng, cơ sở chăn nuôi an toàn dịch bệnh; điều tra ổ dịch, lấy mẫu, xét nghiệm mẫu; các hoạt động chống dịch, bảo hộ cá nhân, tiêu hủy lợn, tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc; thông tin, tuyên truyền; đào tạo, tập huấn chuyên môn; các hoạt động kiểm tra, giám sát, hội nghị về phòng, chống DTLCP; thực hiện tháng vệ sinh tiêu độc khử trùng do Trung ương phát động; kinh phí mua hóa chất dự phòng, chống dịch.

- Hỗ trợ kinh phí xây dựng các mô hình áp dụng các biện pháp tái đàn lợn hiệu quả; các chính sách khuyến khích, hỗ trợ chăn nuôi lợn phát triển bền vững phù hợp với tình hình thực tiễn của các địa phương.

- Hỗ trợ kinh phí cho người dân có lợn buộc phải tiêu hủy, hỗ trợ khôi phục sản xuất chăn nuôi và công chống dịch cho các lực lượng tham gia chống dịch theo quy định.

## **2. Kinh phí do người dân tự đảm bảo**

- Tổ chức, cá nhân chăn nuôi lợn phải đảm bảo chi trả kinh phí cho tiêm phòng vắc xin các bệnh nguy hiểm, kể phát cho đàn lợn (trừ các loại vắc xin do Thành phố hỗ trợ); lấy mẫu, xét nghiệm mẫu khi thực hiện kiểm dịch vận chuyển hoặc khi có nhu cầu giết mổ tiêu thụ; phí, lệ phí kiểm dịch vận chuyển lợn, sản phẩm lợn ngoại tỉnh; vôi bột, hóa chất khử trùng.

- Tổ chức, cá nhân kinh doanh, vận chuyển lợn, sản phẩm của lợn bị bệnh, nghi bị bệnh chi trả kinh phí lấy mẫu, xét nghiệm và tiêu hủy.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch xã**

- Thực hiện theo Quyết định 16/2016/QĐ-TTG ngày 29/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành lập và tổ chức hoạt động của Ban chỉ đạo phòng, chống dịch động vật các cấp.

- Chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống bệnh DTLCP có hiệu quả, đảm bảo không chế, dập dịch không để bệnh DTLCP lây lan ra diện rộng, tạo điều kiện cho chăn nuôi lợn phát triển ổn định, bền vững.

- Các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ theo Thông báo số 07/TB-BCĐ ngày 11/8/2025 của Ban Chỉ đạo xã về phân công nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật trên địa bàn xã Hòa Xá.

### **2. Phòng Kinh tế**

Tham mưu cho UBND xã chỉ đạo công tác phòng, chống bệnh DTLCP trên địa bàn như sau:

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch phòng, chống bệnh DTLCP, chủ động bố trí kinh phí, nguồn lực, vật tư, phương tiện, quỹ đất để phục vụ công tác phòng, chống bệnh DTLCP.

- Tổ chức tuyên truyền, tập huấn về các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, thực hành chăn nuôi tốt: cách ly, vệ sinh, sát trùng bằng hóa chất, vôi bột; đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất dụng cụ chăn nuôi bảo đảm áp dụng có hiệu quả các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã thực hiện kê khai hoạt động chăn nuôi theo quy định của Bộ Nông nghiệp và PTNT (nay là Bộ Nông nghiệp và môi trường) tại các Thông tư: số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về hoạt động chăn nuôi; số 18/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 30/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về hướng dẫn một số điều của Luật Chăn nuôi về hoạt động chăn nuôi.

- Tăng cường công tác quản lý hoạt động của các cơ sở giết mổ động vật; hoạt động sơ chế, chế biến, vận chuyển, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật có nguồn gốc từ lợn và vệ sinh thú y trên địa bàn. Rà soát các cơ sở giết mổ động vật trên địa bàn, đặc biệt là các cơ sở giết mổ nhỏ lẻ; kiên quyết không cho giết mổ nếu cơ sở hoạt động không phép hoặc không bảo đảm yêu cầu vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm.

- Triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch, đặc biệt công tác giám sát, phát hiện, báo cáo và xử lý ô dịch theo quy định của Luật thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

- Hướng dẫn các biện pháp xử lý môi trường phục vụ công tác phòng, chống bệnh DTLCP; xác định địa điểm tiêu hủy lợn, sản phẩm lợn khi dịch xảy ra buộc phải tiêu hủy với khối lượng lớn.

- Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh DTLCP các thôn trên địa bàn xã.

- Tham mưu xây dựng các chuỗi sản xuất các sản phẩm lợn an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học, xây dựng mô hình truy xuất nguồn gốc sản phẩm trong chuỗi chăn nuôi lợn.

- Đề xuất UBND xã bố trí kinh phí phục vụ công tác phòng, chống DTLCP và thanh quyết toán kịp thời.

- Tham mưu Quyết định hỗ trợ các hộ chăn nuôi có lợn mắc bệnh buộc phải tiêu hủy và Quyết định hỗ trợ đối với người tham gia phòng, chống dịch bệnh.

- Thực hiện chế độ báo cáo tình hình dịch bệnh theo quy định.

### **3. Ban chỉ huy Quân sự xã**

Cử lực lượng phối hợp với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã tham gia công tác phòng, chống bệnh DTLCP; phân công lực lượng trực các chốt kiểm dịch (nếu có).

### **4. Công an xã**

- Kiểm tra, giám sát, xử lý các trường hợp buôn bán, vận chuyển lợn, sản phẩm lợn không rõ nguồn gốc xuất xứ, chưa qua kiểm dịch trên thị trường nhằm ngăn chặn bệnh DTLCP.

- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, ngăn chặn hành vi đầu cơ, găm hàng, gian lận thương mại, đẩy giá bất hợp lý gây thiệt hại cho người tiêu dùng và ảnh hưởng đến phát triển chăn nuôi.

- Phân công cán bộ tham gia đoàn kiểm tra liên ngành về công tác phòng chống bệnh DTLCP, chốt kiểm dịch động vật liên ngành trên địa bàn xã khi có yêu cầu.

### **5. Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao xã**

Phối hợp với phòng Kinh tế, các cơ quan chuyên môn thường xuyên thông tin, tuyên truyền kịp thời, chính xác về nguy cơ, tác hại và diễn biến bệnh DTLCP và công tác phòng chống bệnh DTLCP trên công thông tin điện tử, trang fanpage, đài truyền thanh của xã để người dân được biết và thực hiện.

#### **6. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã**

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động kế hoạch tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên, thành viên thực hiện việc chăn nuôi lợn tuân thủ các quy định pháp luật về chăn nuôi, phòng chống bệnh DTLCP. Kịp thời nắm bắt thông tin, phản ánh các trường hợp không tuân thủ các quy định về phòng chống bệnh DTLCP tại địa phương.

#### **7. Đề nghị Trạm Dịch vụ nông nghiệp Ứng Hòa**

Trên cơ sở chức năng nhiệm vụ phối hợp với UBND xã trong công tác phòng chống bệnh DTLCP trên địa bàn, cụ thể:

- Phối hợp Phòng Kinh tế tham mưu cho UBND xã các văn bản chỉ đạo công tác phòng, chống dịch bệnh DTLCP; phối hợp xây dựng kế hoạch kinh phí, bổ sung hóa chất, trang thiết bị, bảo hộ lao động phục vụ công tác phòng, chống bệnh DTLCP; cập nhật thường xuyên về tình hình bệnh DTLCP cho UBND xã có kế hoạch ứng phó phù hợp.

- Cung cấp tài liệu tuyên truyền về bệnh DTLCP cho UBND xã tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh nhằm nâng cao nhận thức cho Nhân dân, vận động nhân dân chủ động khai báo và chấp hành các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định.

- Lấy mẫu giám sát vi rút DTLCP đối với loại lợn, sản phẩm của lợn nghi mắc bệnh theo quy định và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp trên.

- Phối hợp công tác tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm và các đợt tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc môi trường chăn nuôi theo kế hoạch của Thành phố, cơ quan chuyên môn cấp trên.

- Phân công cán bộ phụ trách thường xuyên bám sát cơ sở để kịp thời nắm bắt tình hình dịch bệnh, phối hợp triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh DTLCP.

#### **8. Các ông, bà Trưởng thôn trên địa bàn xã**

- Thực hiện các nhiệm vụ phòng chống dịch trên địa bàn theo yêu cầu của UBND xã và cơ quan chuyên môn.

- Theo dõi, giám sát tình hình chăn nuôi, dịch bệnh gia súc, gia cầm tại địa bàn thôn. Khi có dấu hiệu dịch bệnh, kịp thời báo cáo cho UBND xã, Nhân viên chăn nuôi thú y xã, và Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh động vật xã. Tuyên truyền, vận động người dân không giầu dịch, không bán chạy, giết mổ lợn ốm, bệnh, nghi nhiễm DTLCP. Triển khai các biện pháp phòng, chống dịch theo chỉ đạo của UBND xã và Ban chỉ đạo xã. Giám sát chặt chẽ quá trình tiêu hủy động vật mắc bệnh, chết do dịch. Phối hợp xác nhận thiệt hại và danh sách hỗ trợ (nếu có) cho người chăn nuôi bị ảnh hưởng. Đảm bảo không để tái phát dịch từ vật nuôi chết chưa được xử lý đúng quy định. Báo cáo, đề xuất kịp thời cho chính quyền xã các vấn đề phát sinh, khó khăn trong quá trình chống dịch.

- Theo dõi, nắm bắt tình hình chăn nuôi trong thôn: Phối hợp các cơ quan chuyên môn, nhân viên chăn nuôi thú y xã thống kê tổng đàn vật nuôi và ký cam kết phòng, chống bệnh DTLCP trên địa bàn thôn phụ trách.

- Tham gia chỉ đạo và huy động lực lượng tại chỗ để dập dịch: tiêu hủy gia súc, gia cầm bị bệnh; khử trùng khu vực bị dịch; hỗ trợ việc lập chốt kiểm dịch tạm thời nếu có yêu cầu từ cấp trên.

### **9. Các cơ sở chăn nuôi, kinh doanh và giết mổ lợn**

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức, đơn vị để tham gia thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh theo chỉ đạo theo quy định.

- Thực hiện các quy định hiện hành của pháp luật về chăn nuôi, thú y, phòng, chống dịch bệnh; thực hiện theo quy định các hướng dẫn chỉ đạo của cơ quan Trung ương và địa phương được giao chủ trì, tổ chức thực hiện.

- Phối hợp tốt với cơ quan chức năng, thông báo kịp thời khi phát hiện tình trạng dấu dịch của địa phương, của hộ khác, tình trạng vứt xác lợn ốm chết ra môi trường, hiện tượng bán chạy lợn bệnh, không tuân thủ các biện pháp chống dịch của người chăn nuôi, ký cam kết với UBND xã về tuân thủ các quy định trong công tác phòng, chống bệnh DTLCP.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống bệnh DTLCP trên địa bàn xã, yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện nhiệm vụ được phân công theo quy định./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở Nông nghiệp & MT Hà Nội;
- Chi cục CN, TS và Thú y Hà Nội;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch, các UBND xã;
- Các Cơ quan, đơn vị thuộc xã;
- Trưởng các thôn trên địa bàn xã;
- Các cơ sở chăn nuôi, KD và giết mổ lợn trên địa bàn xã;
- Lưu VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phùng Thị Mai Thu**